

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM

CÔNG VĂN ĐẾN	Số: 160 ngày 17/3/2022
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC.....
	Phòng.....
	Sau.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số 13/0801082558/2022/ĐKSP

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NAPHARCO

Địa chỉ: Đường D1, Khu công nghiệp Yên Mỹ II, thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Điện thoại: 0221.3766.338

Mã số doanh nghiệp: 0801082558

Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện:

Số 28/2020/ATTP-CNGMP do Cục An toàn thực phẩm cấp ngày 19/3/2020.

Số 56/2020/ATTP-CNĐK do Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Hưng Yên cấp ngày 06/7/2020.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: *Thực phẩm bổ sung* **Đông trùng Hạ thảo NK**

2. Thành phần:

Thành phần có trong 1 viên:

Chiết xuất Đông trùng Hạ thảo (*Cordyceps militaris*): 400 mg

Chiết xuất nấm Linh Chi đỏ: 50 mg

Chiết xuất Tỏi đen một nhánh lên mầm: 50 mg

Phụ liệu: Calci carbonat, Talc, Nipazil, Nipazol vừa đủ 1 viên.

3. Chỉ tiêu chất lượng sản phẩm:

3.1. Giới hạn về vi sinh:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Cl.Perfringens	CFU/g	10
2	E.coli	MPN/g	3
3	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10000
4	Tổng số bào tử nấm men nấm mốc	CFU/g	100
5	Coliforms	CFU/g	10

11

1. The first part of the paper is devoted to a general discussion of the problem of the existence of solutions of the system of equations

which are satisfied by the functions u_i and v_i in the domain G of the variables $x_1, \dots, x_n$.

3.2. Giới hạn kim loại nặng:

STT	Tên kim loại nặng	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Chì (Pb)	ppm	3
2	Cadimi (Cd)	ppm	1
3	Thủy ngân (Hg)	ppm	0,1

3.3. Chỉ tiêu chính làm nên chất lượng của sản phẩm:

Thành phần	Đơn vị tính	Hàm lượng
Đông trùng hạ thảo	Định tính	Dương tính
Linh chi đỏ	Định tính	Dương tính
Tỏi đen	Định tính	Dương tính

4. Hướng dẫn sử dụng:

Công dụng, đối tượng sử dụng, cách dùng theo nhãn đính kèm.

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- *Chất liệu bao bì:* Sản phẩm đựng trong vỉ ALU/ALU, ALU/PVC, lọ thủy tinh, lọ nhựa PVC/PE, đựng trong bao bì hộp giấy đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

- *Quy cách đóng gói:*

Viên/lọ: Lọ 30 viên, 40 viên, 45 viên, 50 viên, 60 viên, 80 viên, 90 viên, 100 viên, 120 viên, 140 viên, 150 viên. Hộp 1 lọ, 2 lọ, 3 lọ.

Viên/vỉ: Vỉ 4 viên, 10 viên. Hộp 2 vỉ, 3 vỉ, 4 vỉ, 5 vỉ, 6 vỉ, 8 vỉ, 9 vỉ, 10 vỉ, 12 vỉ, 14 vỉ, 15 vỉ.

- *Dạng bào chế:* Viên nang cứng 620mg $\pm$ 7.5% (bao gồm cả vỏ nang).

7. Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản ở nơi khô mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

III. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Công ty TNHH Dược phẩm Napharco

Địa chỉ: Đường D1, Khu công nghiệp Yên Mỹ II, thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

IV. Mẫu nhãn sản phẩm (dự thảo): đính kèm hồ sơ.

V. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:



Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số: QCVN 8-3:2012/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm; QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- Phù hợp với các quy định hiện hành về an toàn thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hưng Yên, ngày 09 tháng 3 năm 2022

CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NAPHARCO



Nguyễn Ngọc
**TỔNG GIÁM ĐỐC
VŨ TUẤN NGỌC**



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: TSL4220300471-3

Trang/ Page No: 1/2

- Tên khách hàng/ Client's Name : **CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NAPHARCO**
- Địa chỉ/ Client's Address : Đường D1, Khu công nghiệp Yên Mỹ II, Thị trấn Yên Mỹ, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam
- Ngày nhận mẫu/ Date sample(s) : 02/03/2022
received
- Ngày phân tích mẫu/ Date of : 02/03/2022
Performance of Test
- Ngày trả kết quả/ Date of Issue : 07/03/2022
- Thông tin mẫu/ Name of Sample : Thực phẩm bổ sung Đông trùng Hạ thảo NK
Sản xuất tại: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NAPHARCO
Địa chỉ: Đường D1, Khu công nghiệp Yên Mỹ II, Thị trấn Yên Mỹ, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam
- Mô tả mẫu/ Sample Description : Mẫu dạng viên nang cứng, đựng trong lọ thủy tinh kín, lọ 30 viên, nhãn in rõ ràng, còn nguyên niêm phong
- Ghi chú/ Note :
- Bảng kết quả/ Results Table :

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	GHPH/ LOD	Phương Pháp Thử/ Test Method
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (*) / Total aerobic microorganisms (*)	3.1x10 ²	CFU/g	-	TCVN 4884-1:2015 (ISO 4833-1:2013)
2	Clostridium perfringens (*) / Clostridium perfringens (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/g	10	TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004)
3	Coliforms (*) / Coliforms (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/g	10	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)
4	Escherichia coli (*) / Escherichia coli (*)	Không phát hiện/ Not Detected	MPN/g	0	TCVN 7924-3:2017 (ISO 16649-3:2015)
5	Tổng số nấm men nấm mốc (*) / Yeasts and moulds (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/g	10	TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008)
6	Cadimi (Cd) (*) / Cadmium (Cd) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/kg	0.007	TS-KT-QP-02:2018(Ref. TCVN 10912:2015 AOAC 2015.01 FDA 4.7 version 1.1 (3/2015))
7	Thủy ngân (Hg) (*) / Mercury (Hg) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/kg	0.003	TS-KT-QP-02:2018(Ref. TCVN 10912:2015 AOAC 2015.01 FDA 4.7 version 1.1 (3/2015))

TSL SCIENCE CO.,LTD

Trụ sở HCM: 592A Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chi nhánh Cà Mau: Số 11 Đường 3/2, Phường 5, TP Cà Mau, Việt Nam

Chi nhánh Hà Nội: Số 17, Liền kề shophouse D1 tại khu D, Khu đô thị mới Lê Trọng Tấn, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, TP Hà Nội, Việt Nam

Telephone: (+84) 28.3810.4336

Website: <http://tsl-net.com.vn>

1. Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng, tên mẫu theo khách hàng gửi / Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received, sample's name as indicated of client.

2. Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của TSL / This report will not be reproduced except in full, without approval of TSL.

TS-TTCL-7.8/BM-04

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: TSL4220300471-3

Trang/ Page No: 2/2

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	GHPH/ LOD	Phương Pháp Thử/ Test Method
8	Chì (Pb) (*) / Lead (Pb) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/kg	0.003	TS-KT-QP-02:2018(Ref. TCVN 10912:2015 AOAC 2015.01 FDA 4.7 version 1.1 (3/2015))
9	Định tính đồng trùng hạ thảo / Định tính đồng trùng hạ thảo	Dương tính/Positive	-	-	TS-KT-SK-110:2020

Chú thích/ Remarks:

- 1.(*) : Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (*) : Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- 2.(**) : Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ./ (**) : Items are tested by subcontractor.
- 3.LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp./ Limited of detection.

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER

NGUYỄN HỮU TRUYỀN

GIÁM ĐỐC
DIRECTOR



TSL SCIENCE CO.,LTD

Trụ sở HCM: 592A Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chi nhánh Cà Mau: Số 11 Đường 3/2, Phường 5, TP Cà Mau, Việt Nam

Chi nhánh Hà Nội: Số 17, Liền kề shophouse D1 tại khu D, Khu đô thị mới Lê Trọng Tấn, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, TP Hà Nội, Việt Nam

Telephone: (+84) 28.3810.4336

Website: <http://tsl-net.com.vn>

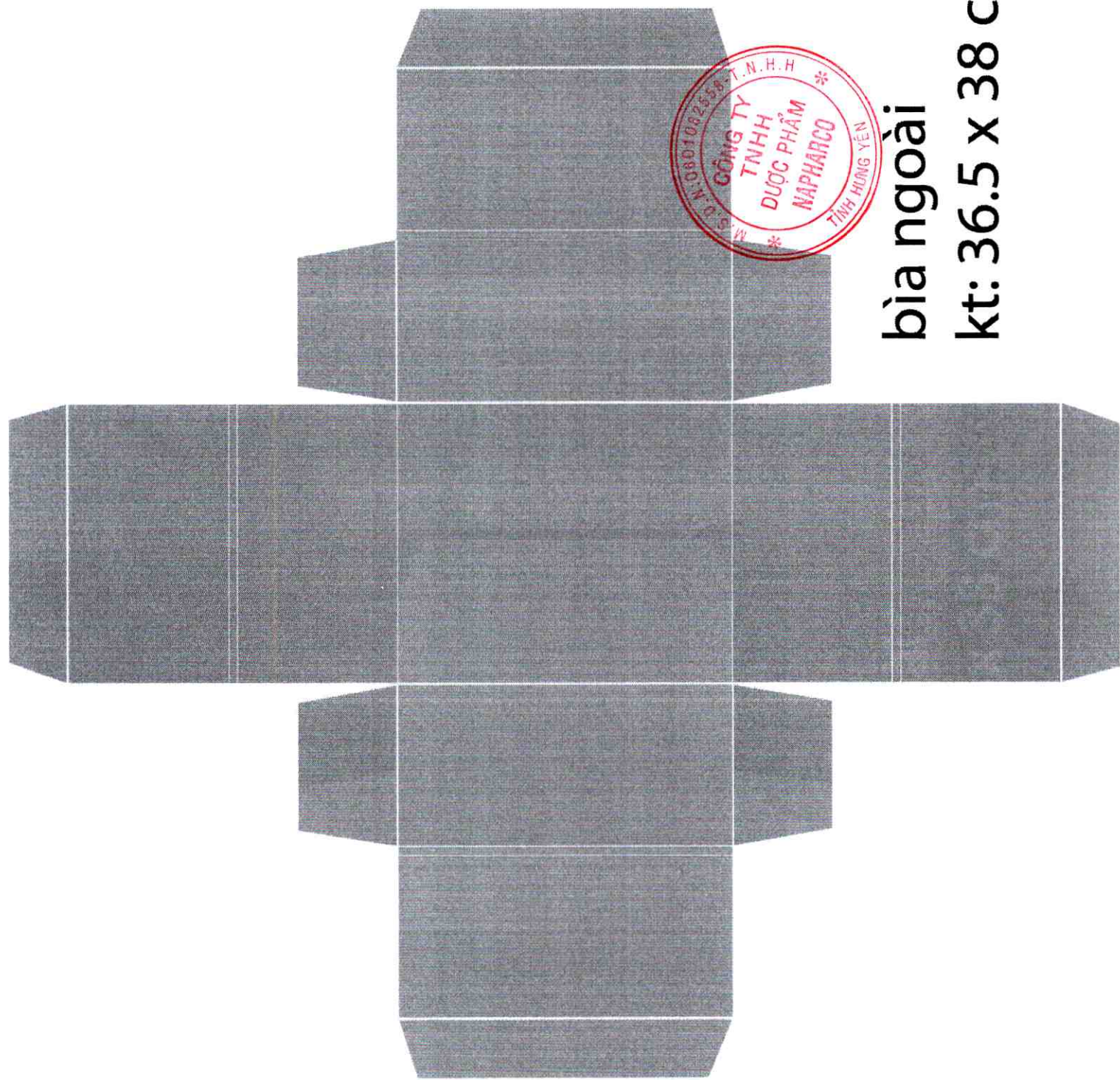
1. Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng, tên mẫu theo khách hàng gửi / Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received, sample's name as indicated of client.

2. Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của TSL / This report will not be reproduced except in full, without approval of TSL.

TS-TTCL-7.8/BM-04

bìa ngoài
kt: 14 x 37.5 cm

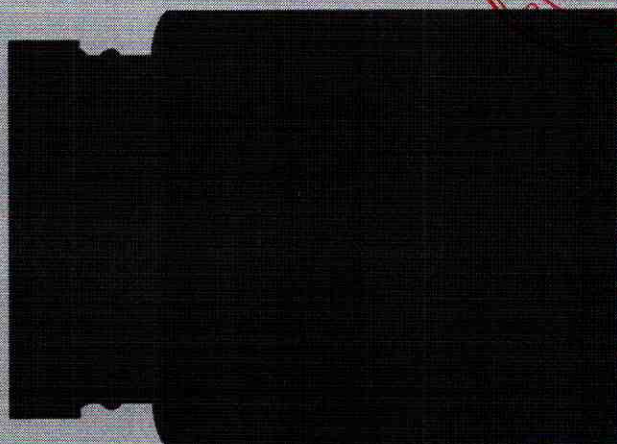




bìa ngoài
kt: 36.5 x 38 cm



Tem dán nắp lọ
kt: 11.5 x 5 cm
in decan cán bóng bề thành phẩm





CORDYCEPS

HỖ TRỢ BỒ BỔ CƠ THỂ
HEALTH SUPPLEMENT

TĂNG CƯỜNG SỨC ĐỀ KHÁNG
STRENGTHEN RESISTANCE

**ĐÔNG TRÙNG
HẠ THẢO**

ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG

Người lớn và trẻ em cần tăng cường sức đề kháng, nâng cao hệ miễn dịch, người bị suy nhược cơ thể và cần bồi bổ sức khỏe sau ốm dậy. Người hay ốm vặt. Người có chức năng phổi yếu, thận kém. Người hay bị viêm đường hô hấp do các nguyên nhân.

CÁCH DÙNG

Uống sau ăn, uống với nước ấm, nên uống vào buổi sáng hoặc buổi trưa.

Người lớn và trẻ em từ 12 tuổi trở lên:

Uống 2 viên/ngày.

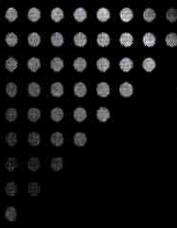
Trẻ em từ 6 - 12 tuổi: Uống 1 viên/ngày.

Trẻ em từ 2 - 6 tuổi: Uống 1 viên/ngày, có thể bác viên ra lấy bột bên trong nang ra hoà vào nước ấm để uống.



Tầm lót trong

kt: 22 x 9.5 cm



ĐÔNG TRUNG HẠ THẢO



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung
Đông trùng Hạ thảo NK
Thành phần có trong 1 viên:
 Chiết xuất Đông trùng Hạ thảo (*Cordyceps militaris*): 400mg
 Chiết xuất nấm Linh Chi đỏ: 50mg
 Chiết xuất Tỏi đen một nhánh lên mầm: 50mg
 Phụ liệu: Calci carbonat, Talc, Nipazil, Nipazol vừa đủ 1 viên.

Công dụng của Đông trùng hạ thảo:
 Theo tài liệu khoa học:
 Đông trùng hạ thảo có khả năng tăng cường hoạt động miễn dịch tế bào giúp nâng cao sức đề kháng của cơ thể, bồi bổ sức khỏe, hỗ trợ tăng cường chức năng phổi và thận

Đối tượng sử dụng:
 Người lớn và trẻ em cần tăng cường sức đề kháng, nâng cao hệ miễn dịch, người bị suy nhược cơ thể và cần bồi bổ sức khỏe sau ốm dậy. Người hay ốm vặt. Người có chức năng phổi yếu, thận kém. Người hay bị viêm đường hô hấp do các nguyên nhân.

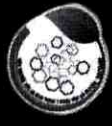
Cách dùng:
 Uống sau ăn, uống với nước ấm, nên uống vào buổi sáng hoặc buổi trưa.
 Người lớn và trẻ em từ 12 tuổi trở lên: Uống 2 viên/ngày.
 Trẻ em từ 6 - 12 tuổi: Uống 1 viên/ngày.
 Trẻ em từ 2 - 6 tuổi: Uống 1 viên/ngày, có thể bóc viên ra lấy bột bên trong nang ra hoà vào nước ấm để uống.

Chú ý: Không sử dụng sản phẩm cho người mẫn cảm với thành phần có trong sản phẩm.

Bảo quản: Bảo quản ở nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời.

SCB: 13/0801082558/2022/ĐKSP

NSX:
HSD:





Sản phẩm là để nghiên cứu của
 VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG Y DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN

HDSD

kt: 10 x 20 cm



CÁCH SỬ DỤNG:

Uống sau ăn, uống với nước ấm, nên uống vào buổi sáng hoặc buổi trưa.

Người lớn và trẻ em từ 12 tuổi trở lên: Uống 2 viên/ngày.

Trẻ em từ 6 - 12 tuổi: Uống 1 viên/ngày.

Trẻ em từ 2 - 6 tuổi: Uống 1 viên/ngày, có thể bóc viên ra lấy bột bên trong nang ra hoà vào nước ấm để uống.

SỐ LƯỢNG:
30 Viên

CÁCH DÙNG

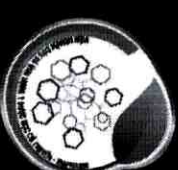
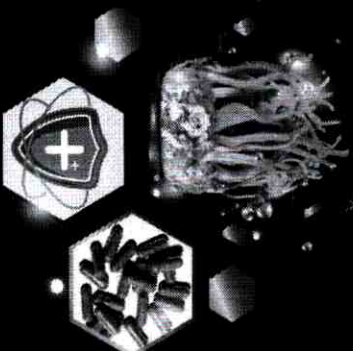
Theo tài liệu khoa học:

Đồng trùng hạ thảo có khả năng tăng cường hoạt động miễn dịch tế bào giúp nâng cao sức đề kháng của cơ thể, bồi bổ sức khoẻ, hỗ trợ tăng cường chức năng phổi và thận

ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG

Người lớn và trẻ em cần tăng cường sức đề kháng, nâng cao hệ miễn dịch, người bị suy nhược cơ thể và cần bồi bổ sức khoẻ sau ốm dậy. Người hay ốm vặt. Người có chức năng phổi yếu, thận kém. Người hay bị viêm đường hô hấp do các nguyên nhân.

**ĐỒNG TRÙNG
HẠ THẢO**



Sản phẩm là đã tài nghiên cứu của

VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG
DỤNG Y DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN

HỖ TRỢ BỒI BỔ CƠ THỂ

TĂNG CƯỜNG SỨC ĐỀ KHÁNG

NSX:
HSD:

SCEB: 12/0801082558/2022/ĐKSP

Tem dán lọ
kt: 11.5 x 5 cm
in decan cán bóng bề thành phẩm

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: TSL4220300471-3

Trang/ Page No: 1/2

1. Tên khách hàng/ Client's Name : CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NAPHARCO
2. Địa chỉ/ Client's Address : Đường D1, Khu công nghiệp Yên Mỹ II, Thị trấn Yên Mỹ, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam
3. Ngày nhận mẫu/ Date sample(s) : 02/03/2022
received
4. Ngày phân tích mẫu/ Date of : 02/03/2022
Performance of Test
5. Ngày trả kết quả/ Date of Issue : 07/03/2022
6. Thông tin mẫu/ Name of Sample : Thực phẩm bổ sung Đông trùng Hạ thảo NK
Sản xuất tại: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NAPHARCO
Địa chỉ: Đường D1, Khu công nghiệp Yên Mỹ II, Thị trấn Yên Mỹ, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam
7. Mô tả mẫu/ Sample Description : Mẫu dạng viên nang cứng, đựng trong lọ thủy tinh kín, lọ 30 viên, nhãn in rõ ràng, còn nguyên niêm phong
8. Ghi chú/ Note :
9. Bảng kết quả/ Results Table :

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	GHPH/ LOD	Phương Pháp Thử/ Test Method
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (*) / Total aerobic microorganisms (*)	3.1x10 ²	CFU/g	-	TCVN 4884-1:2015 (ISO 4833-1:2013)
2	Clostridium perfringens (*) / Clostridium perfringens (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/g	10	TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004)
3	Coliforms (*) / Coliforms (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/g	10	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)
4	Escherichia coli (*) / Escherichia coli (*)	Không phát hiện/ Not Detected	MPN/g	0	TCVN 7924-3:2017 (ISO 16649-3:2015)
5	Tổng số nấm men nấm mốc (*) / Yeasts and moulds (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/g	10	TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008)
6	Cadimi (Cd) (*) / Cadmium (Cd) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/kg	0.007	TS-KT-QP-02:2018(Ref. TCVN 10912:2015 AOAC 2015.01 FDA 4.7 version 1.1 (3/2015))
7	Thủy ngân (Hg) (*) / Mercury (Hg) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/kg	0.003	TS-KT-QP-02:2018(Ref. TCVN 10912:2015 AOAC 2015.01 FDA 4.7 version 1.1 (3/2015))

TSL SCIENCE CO.,LTD

Trụ sở HCM: 592A Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chi nhánh Cà Mau: Số 11 Đường 3/2, Phường 5, TP Cà Mau, Việt Nam

Chi nhánh Hà Nội: Số 17, Liền kề Shophouse D1 tại Khu D, Khu đô thị mới Lê Trọng Tấn, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, TP Hà Nội, Việt Nam

Telephone: (+84) 28.3810.4336

Website: <http://tsl-net.com.vn>

TS-TTCL-7.8/BM-04

1. Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng, tên mẫu theo khách hàng gửi/ Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received, sample's name as indicated of client.
2. Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của TSL./ This report will not be reproduced except in full, without approval of TSL.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Trang/ Page No: 2/2

Mã số/ Ref. No: TSL4220300471-3

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	GHPH/ LOD	Phương Pháp Thử/ Test Method
8	Chì (Pb) (*) / Lead (Pb) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/kg	0.003	TS-KT-QP-02:2018(Ref. TCVN 10912:2015 AOAC 2015.01 FDA 4.7 version 1.1 (3/2015))
9	Định tính đồng trùng hạ thảo / Định tính đồng trùng hạ thảo	Dương tính/Positive	-	-	TS-KT-SK-110:2020

Chú thích/ Remarks:

- 1.(*): Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (*): Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- 2.(**): Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ./ (**): Items are tested by subcontractor.
- 3.LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp./ Limited of detection.

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER



NGUYỄN HỮU TRUYỀN

GIÁM ĐỐC
DIRECTOR



NGUYỄN MINH NHỰT

TSL SCIENCE CO.,LTD

Trụ sở HCM: 592A Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chi nhánh Cà Mau: Số 11 Đường 3/2, Phường 5, TP Cà Mau, Việt Nam

Chi nhánh Hà Nội: Số 17, Liền kề Shophouse D1 tại Khu D, Khu đô thị mới Lê Trọng Tấn, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, TP Hà Nội, Việt Nam

Telephone: (+84) 28.3810.4336

Website: <http://tsl-net.com.vn>

TS-TTCL-7.8/BM-04

1. Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng, tên mẫu theo khách hàng gửi/ Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received, sample's name as indicated of client.
2. Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của TSL./ This report will not be reproduced except in full, without approval of TSL.